

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2022/HS-ST

Ngày: 01- 4 -2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Năm.

*Thẩm phán:* Bà Lê Thị Mỹ Giang.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Bùi Trung.
2. Ông Nguyễn Văn Danh.
3. Bà Lê Thị Thúy Phượng.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Tuấn Phong - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:***  
Bà Hà Thị Cẩm Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2022 và Thông báo về thời gian, địa điểm mở lại phiên tòa số 89/TB-HS ngày 22 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

***- Họ và tên:*** Huỳnh Ngọc N, sinh ngày 22/5/2003 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Tổ 02, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Ngọc C và bà Võ Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/4/2021 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa theo luật định cho bị cáo Huỳnh Ngọc N:* Ông Trần Văn Hải - Luật sư Văn phòng luật sư Thành Công, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Quảng Ngãi (theo Quyết định phân công số 33/ĐLS ngày 05/5/2021 của Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Ngãi); có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Võ Thành Đ, sinh năm 2004; trú tại: tổ 2, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt tại phiên tòa.

2. Ông Ngô Hoàng D, sinh năm 1988; trú tại: thôn Đông, xã An Vĩnh, huyện Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt tại phiên tòa.

3. Ông Trần H, sinh năm 1962; trú tại: tổ 5, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt tại phiên tòa.

4. Bà Võ Thị L, sinh năm 1980; trú tại: tổ 2, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Chánh D, sinh năm 1973; trú tại: tổ 4, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 10 phút ngày 13 tháng 4 năm 2021, Huỳnh Ngọc N điều khiển xe mô tô màu đen, không có biển kiểm soát, từ phòng trọ của mình (hẻm 145 Nguyễn Đình C, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi) đến nhà xe T, tại Bến xe Quảng Ngãi (thuộc tổ 7, phường N, thành phố Quảng Ngãi) gặp nhân viên giao hàng của nhà xe để nhận gói hàng là 01 (một) hộp giấy carton, bên ngoài được quấn băng keo màu trắng, bề mặt hộp giấy có ghi “Bến xe Quảng Ngãi, SĐT 07xx40xx43 (Anh N) người gói: 07xx97xx8”. Nghi vấn bên trong gói hàng có chứa ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi đã mời N về trụ sở Công an, tại đây N tự tay mở gói hàng vừa nhận, bên trong có: 02 (hai) túi ni lông màu trắng bên trong chứa 150 (một trăm năm mươi) viên nén màu hồng; 01 (một) túi ni lông màu trắng bên trong chứa 100 (một trăm) viên nén màu xám.

Quá trình điều tra Huỳnh Ngọc N khai nhận, khoảng 22 giờ 00 phút ngày 12/4/2021, Huỳnh Ngọc N đang ở tại phòng trọ thì Võ Thành Đ dùng số điện thoại “07xx40xx43” (N lưu tên “Mẹ yêu”) gọi vào số điện thoại “03xx68xx77”

của N, bảo N sáng ngày 13/4/2021, xuống nhà xe T nhận gói hàng cho Đ và Đ hứa sẽ trả công cho N 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) thì N đồng ý. Khoảng 9 giờ 00 phút ngày 13/4/2021, Đ tiếp tục gọi điện thoại bảo N xuống nhà xe T nhận gói hàng. Sau đó, N đã điều khiển xe mô tô đến nhà xe T nhận hàng và bị bắt.

Tại bản Kết luận giám định số 362/KLGD-PC09 ngày 16/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận:

- 02 (hai) túi ni lông có chứa chất rắn màu trắng là ma túy loại Ketamine, khối lượng: 54,05 gam.

- 150 viên nén màu hồng, giám định là ma túy, loại MDMA, khối lượng mẫu: 64,11 gam.

- 100 viên nén màu xám, giám định là ma túy, loại MDMA, khối lượng mẫu: 35,33 gam.

Ketamine là chất ma túy nằm trong danh mục III, STT 35, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

MDMA là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT 27, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Huỳnh Ngọc N vận chuyển 02 chất ma túy, trong đó:

- Loại MDMA là 99,44 gam. Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của loại MDMA so với mức tối thiểu đối với MDMA được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là 99,44%.

- Ketamine (các chất ma túy ở thể rắn) là 54,05 gam. Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của các chất ma túy ở thể rắn so với mức tối thiểu đối với các chất ma túy ở thể rắn được quy định tại điểm e khoản 4 Điều 250 Bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là 18,01%.

Cộng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của MDMA và Ketamine, xác định tổng tỷ lệ phần trăm của cả hai chất ma túy là:  $99,44\% + 18,01\% = 117,45\%$ .

Vì tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của MDMA và Ketamine so với mức tối thiểu của từng chất đó quy định tại Khoản 4 Điều 250 Bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 trên 100% nên tổng khối lượng MDMA và Ketamine mà Huỳnh Ngọc N vận chuyển thuộc trường hợp quy định tại điểm h khoản 4 Điều 250 Bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

\* Vật chứng:

- 01 (Một) phong bì dán kín có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi ghi mẫu vật hoàn trả sau giám định, có chữ ký của Trương Văn Hiện và Nguyễn Văn Dũng.

- 01 (Một) hộp giấy carton, bên ngoài được quấn băng keo màu trắng; bề mặt hộp giấy có ghi “Bến xe Quảng Ngãi, SĐT 07xx40xx43 (Anh N) người gói: 07xx97xx8”.

- 01 (một) bo mạch điện tử.
- 01 (một) túi ni lông màu đen bên trong chứa nhiều túi ni lông.
- 01 (một) muỗng bằng kim loại.
- 01 (một) kéo bằng kim loại.
- 01 (một) cân tiêu ly hiệu HAOSCALE.
- 01 (một) điện thoại di động thu giữ của Huỳnh Ngọc N.

- Đối với xe mô tô (không có biển kiểm soát) N sử dụng vận chuyển trái phép chất ma túy vào ngày 13/4/2021 là xe của bà Võ Thị L mua lại của người đàn ông bán ve chai không rõ nhân thân lai lịch, qua điều tra xác minh xe này là của ông Trịnh Hữu L (địa chỉ: thôn 2, xã H, thành phố B, tỉnh Đ) đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan CSĐT – Công an tỉnh Quảng Ngãi đã ủy thác điều tra, kết quả xác định: Ông Trịnh Hữu L đã chết năm 2011. Qua làm việc với bà Hồ Thị X (vợ ông L), bà X cho biết năm 2002 ông L bị mất chiếc xe mô tô lại Dream do Trung Quốc sản xuất cùng với giấy tờ xe, do thời điểm đã lâu nên bà X không nhớ đặc điểm và biển số xe. Đối với chiếc xe này, hiện Cơ quan điều tra chưa điều tra làm rõ, cần tiếp tục xác minh xử lý sau.

- 01 (một) thẻ ngân hàng Vietcombank của Huỳnh Ngọc N.
- 01 (một) điện thoại di động của Võ Thành Đ.
- 01 (một) Chứng minh nhân dân của Võ Thành Đ – số 212889615.
- 01 (một) thẻ Ngân hàng Vietcombank số 4524xx188xx55733 có tên Võ Thành Đ.

Tại bản Cáo trạng số 2027/CT-VKS ngày 29/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố bị cáo Huỳnh Ngọc N về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo điểm h khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi vẫn giữ N quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc N từ 12 năm đến 13 năm tù về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

\* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị;

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 (Một) phong bì dán kín có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi ghi mẫu vật hoàn trả sau giám định, có chữ ký của Trương Văn Hiện và Nguyễn Văn Dũng;

+ 01 (Một) hộp giấy carton, bên ngoài được quấn băng keo màu trắng; bề mặt hộp giấy có ghi “Bến xe Quảng Ngãi, SĐT 07xx40xx43 (Anh N) người gói: 078997298”;

+ 01 (một) bo mạch điện tử;

+ 01 (một) túi ni lông màu đen bên trong chứa nhiều túi ni lông;

+ 01 (một) muỗng bằng kim loại;

+ 01 (một) kéo bằng kim loại;

+ 01 (một) cân tiểu ly hiệu HAOSCALE;

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động thu giữ của Huỳnh Ngọc N;

- Đối với xe mô tô (không có biển kiểm soát) N sử dụng vận chuyển trái phép chất ma túy vào ngày 13/4/2021 là xe của bà Võ Thị L mua của ông Trịnh Hữu L (địa chỉ: thôn 2, xã H, thành phố B, tỉnh Đ) đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan CSĐT – Công an tỉnh Quảng Ngãi đã ủy thác điều tra, kết quả xác định: Ông Trịnh Hữu L đã chết năm 2011. Qua làm việc với bà Hồ Thị X (vợ ông L), bà X cho biết năm 2002 ông L bị mất chiếc xe mô tô loại Dream do Trung Quốc sản xuất cùng với giấy tờ xe, do thời điểm đã lâu nên bà X không nhớ đặc điểm và biển số xe. Đối với chiếc xe này, hiện Cơ quan điều tra chưa điều tra làm rõ, cần tiếp tục xác minh xử lý sau, nên đề nghị không xem xét trong vụ án này.

- Trả lại cho Huỳnh Ngọc N: 01 (một) thẻ ngân hàng Vietcombank của Huỳnh Ngọc N;

- Trả lại cho Võ Thành Đ:

+ 01 (một) điện thoại di động của Võ Thành Đ;

+ 01 (một) Chứng minh nhân dân của Võ Thành Đ – số 212889615;

+ 01 (một) thẻ Ngân hàng Vietcombank số 4524xx18822xx733 có tên Võ Thành Đ.

\* *Luận cứ bào chữa cho bị cáo Huỳnh Ngọc N:* Cáo trạng truy tố bị cáo Huỳnh Ngọc N về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo điểm h khoản 4 Điều 250 Bộ Luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải; lúc phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên nhận thức chưa đầy đủ về

hành vi phạm tội của mình; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức hình phạt như Viện kiểm sát đề nghị.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Những tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập là phù hợp với quy định của Luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự trong suốt quá trình điều tra. Bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đúng quy định.

Tại phiên tòa ông Võ Thành Đ, ông Ngô Hoàng D, ông Trần H, ông Nguyễn Chánh D đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự quyết định xét xử vắng mặt những người này.

[3] Tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Ngọc N khai, vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 12 tháng 4 năm 2021, bị cáo đang ở phòng trọ thì Võ Thành Đ gọi điện thoại cho bị cáo, bảo bị cáo sáng ngày 13 tháng 4 năm 2021 xuống nhà xe T nhận gói hàng cho Đ và Đ hứa sẽ trả cho bị cáo 1.000.000 đồng thì bị cáo đồng ý.

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 13 tháng 4 năm 2021, bị cáo Huỳnh Ngọc N điều khiển xe mô tô màu đen, không biển số từ phòng trọ của bị cáo đến nhà xe T (tại Bến xe Quảng Ngãi) gặp nhân viên giao hàng của Nhà xe T nhận gói hàng là một hộp giấy carton, bên ngoài quấn băng keo màu trắng, bề mặt hộp giấy ghi “Bến xe Quảng Ngãi, SĐT 07xx40xx43 (Anh N) người gói 07xx9xx98”. Sau khi nhận gói hàng N mang đi giao cho Đ thì bị Công an tỉnh Quảng Ngãi bắt giữ tại Bến xe Quảng Ngãi.

Tại bản Kết luận giám định số 362/KLGD-PC09 ngày 16/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận:

- Ma túy loại MDMA là 99,44 gam.

- Ma túy loại Ketamine (các chất ma túy ở thể rắn) là 54,05 gam.

Tính tỷ lệ phần trăm về khối lượng của loại MDMA so với mức tối thiểu đối với MDMA được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là 99,44%.

Tính tỷ lệ phần trăm về khối lượng của các chất ma túy ở thể rắn so với mức tối thiểu đối với các chất ma túy ở thể rắn được quy định tại điểm e khoản 4 Điều 250 Bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là 18,01%.

Cộng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của MDMA và Ketamine, xác định tổng tỷ lệ phần trăm của cả hai chất ma túy là:  $99,44\% + 18,01\% = 117,45\%$ .

Như vậy, tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của MDMA và Ketamine là trên 100%.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Huỳnh Ngọc N về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm h khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Bị cáo Huỳnh Ngọc N nhận thức được hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Nhưng vì vụ lợi bị cáo đã nhận vận chuyển trái phép 99,44 gam ma túy loại MDMA và 54,05 gam loại ma túy Ketamine. Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần tuyên phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc để răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[5] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Huỳnh Ngọc N: Không có.

[6] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Huỳnh Ngọc N: Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Huỳnh Ngọc N 17 tuổi 10 tháng 21 ngày là người chưa thành niên nên được áp dụng các quy định của pháp luật đối với người dưới 18 tuổi phạm tội để xem xét cho bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tuyên tịch thu, tiêu hủy, gồm:

+ 01 (Một) phong bì dán kín có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi ghi mẫu vật hoàn trả sau giám định, có chữ ký của Trương Văn Hiện và Nguyễn Văn Dũng;

+ 01 (Một) hộp giấy carton, bên ngoài được quấn băng keo màu trắng; bề mặt hộp giấy có ghi “Bến xe Quảng Ngãi, SĐT 07xx40xx43 (Anh N) người gói: 07xx97xx8”;

+ 01 (một) bo mạch điện tử;

+ 01 (một) túi ni lông màu đen bên trong chứa nhiều túi ni lông;

+ 01 (một) muỗng bằng kim loại;

+ 01 (một) kéo bằng kim loại;

+ 01 (một) cân tiểu ly hiệu HAOSCALE;

- Tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động thu giữ của Huỳnh Ngọc N;

- Đối với xe mô tô (không có biển kiểm soát) N sử dụng vận chuyển trái phép chất ma túy vào ngày 13/4/2021 là xe mà bà Võ Thị L mua của một người đàn ông, bà không biết họ tên, địa chỉ nhưng chiếc xe này là của ông Trịnh Hữu L đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan CSĐT – Công an tỉnh Quảng Ngãi đã ủy thác điều tra, kết quả xác định: Ông Trịnh Hữu L đã chết năm 2011. Qua làm việc với bà Hồ Thị X (vợ ông L), bà X cho biết năm 2002 ông L bị mất chiếc xe mô tô lại Dream do Trung Quốc sản xuất cùng với giấy tờ xe, do thời điểm đã lâu nên bà X không nhớ đặc điểm và biển số xe. Đối với chiếc xe này, hiện Cơ quan điều tra chưa điều tra làm rõ, cần tiếp tục xác minh xử lý sau, nên không xem xét trong vụ án này.

- Tuyên trả lại cho Huỳnh Ngọc N: 01 (một) thẻ ngân hàng Vietcombank của Huỳnh Ngọc N;

- Tuyên trả lại cho Võ Thành Đ, gồm:

+ 01 (một) điện thoại di động của Võ Thành Đ;

+ 01 (một) Chứng minh nhân dân của Võ Thành Đ – số 212889615;

+ 01 (một) thẻ Ngân hàng Vietcombank số 4524041882255733 có tên Võ Thành Đ.

[8] Đối với Võ Thành Đ: Huỳnh Ngọc N khai nhận vận chuyển 99,44 gam ma túy loại MDMA và 54,05 gam loại ma túy Ketamine cho Võ Thành Đ để nhận tiền công 1.000.000 đồng. Cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi tiến hành làm việc với Võ Thành Đ, cho Đ và N đối chất nhưng Võ Thành Đ cho rằng từ trước đến nay không sử dụng số điện thoại “0777401443”; ngày 12/4/2021 và ngày 13/4/2021 Đ không gặp N, không gọi điện thoại bảo N đi nhận ma túy cho Đ



tại Nhà xe T. Do đó, Cơ quan điều tra chưa đủ chứng cứ xử lý hình sự đối với Võ Thành Đ.

[9] Đối với ông Trần H: Ông H khai nhận ngày 26/3/2021, Huỳnh Ngọc N đến gặp ông để thuê phòng trọ. Quá trình cho thuê, ông H chỉ nghĩ N thuê trọ để ở và không liên quan gì đến hành vi phạm tội của N nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với ông H là có căn cứ.

[10] Đối với bà Võ Thị L: Bà L khai nhận đầu năm 2021, bà Luyện mua 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47Hx -8xx1 với số tiền 1.000.000 đồng để làm phương tiện đi lại; ngày 13/4/2021, bà Luyện không biết Huỳnh Ngọc N sử dụng xe mô tô biển kiểm soát 47Hx – 8xx1 để vận chuyển trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với bà Võ Thị L là có căn cứ.

[11] Đối với số thuê bao 07xx49xx43, Cơ quan điều tra đã có Công văn yêu cầu Nhà mạng Mobifone cung cấp thông tin nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi đang tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

[12] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Đề nghị của Luật sư được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Về án phí: Bị cáo Huỳnh Ngọc N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm h khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Ngọc N phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Ngọc N 12 (mười hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 13/4/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên;

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì dán kín có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi ghi mẫu vật hoàn trả sau giám định, có chữ ký của Trương Văn Hiện và Nguyễn Văn Dũng;

+ 01 (một) hộp giấy carton, bên ngoài được quấn băng keo màu trắng; bề mặt hộp giấy có ghi “Bến xe Quảng Ngãi, SĐT 07xx40xx43 (Anh N) người gói: 07xx97xx8”;

+ 01 (một) bo mạch điện tử;

+ 01 (một) túi ni lông màu đen bên trong chứa nhiều túi ni lông;

+ 01 (một) muỗng bằng kim loại;

+ 01 (một) kéo bằng kim loại;

+ 01 (một) cân tiểu ly hiệu HAOSCALE;

- Trả lại cho Huỳnh Ngọc N: 01 (một) thẻ ngân hàng Vietcombank của Huỳnh Ngọc N;

- Sung công quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động thu giữ của Huỳnh Ngọc N;

- Trả lại cho Võ Thành Đ:

+ 01 (một) điện thoại di động của Võ Thành Đ;

+ 01 (một) Chứng minh nhân dân của Võ Thành Đ – số 212xx96x5;

+ 01 (một) thẻ Ngân hàng Vietcombank số 452xx4188xx55x33 có tên Võ Thành Đ.

*(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/11/2021 giữa Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi và Cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi).*

### 3. Về án phí:

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Huỳnh Ngọc N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

### 4. Kháng cáo:

Án sơ thẩm xử công khai, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc niêm yết bản án.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



